

UBND TỈNH NAM ĐỊNH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SGDDĐT-GDTrH
V/v kiểm tra dạy học tiếng Anh với giáo
viên nước ngoài năm học 2022-2023 theo
Đề án 1792 của UBND tỉnh

Nam Định, ngày tháng năm 2022

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện/thành phố;
- Các trường THPT trong tỉnh;
- Các Trung tâm ngoại ngữ: E-connect Nam Định, Ortus, Quốc tế Ecolink, Quốc tế Smart English, Olympia, Phát triển Trí lực Quốc tế THT;
- Trung tâm ngoại ngữ - tin học Sydney.

Thực hiện Quyết định số 1792/QĐ-UBND ngày 20/8/2021 của UBND tỉnh Nam Định về việc Phê duyệt “Đề án tăng cường giảng dạy tiếng Anh trong các trường phổ thông tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2026” (sau đây gọi là Đề án 1792); Căn cứ Quyết định số 2164/QĐ-SGDĐT ngày 16/9/2022 của Giám đốc Sở GDĐT về việc Phê duyệt kế hoạch kiểm tra năm học 2022-2023;

Nhằm đánh giá công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án 1792, Sở GDĐT tổ chức kiểm tra các trung tâm và các trường phổ thông triển khai thực hiện Đề án, cụ thể như sau:

1. Thời gian: Trong khoảng thời gian từ ngày 21/11/2022 đến ngày 30/11/2022.

Lịch làm việc cụ thể với từng đơn vị sẽ được Sở GDĐT thông báo trước thời điểm kiểm tra 01 ngày.

2. Đối tượng kiểm tra: Các đơn vị trên địa bàn tỉnh đang triển khai thực hiện Đề án 1792 (Bao gồm các trường phổ thông và các trung tâm ngoại ngữ tham gia liên kết).

3. Nội dung: Kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án 1792 năm học 2022-2023 theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh và Sở GDĐT.

Sở GDĐT yêu cầu các đơn vị xây dựng báo cáo theo biểu mẫu đính kèm (các nhà trường theo biểu 1, các trung tâm theo biểu 2); nộp báo cáo (bản word và bản có dấu đỏ), thời khóa biểu các tiết dạy tiếng Anh với giáo viên nước ngoài từ ngày 21/11/2022 đến ngày 30/11/2022 (giữ nguyên thời khóa biểu nhà trường, không thay đổi, điều chỉnh) về Sở qua địa chỉ Email: ngohavu@namdinh.edu.vn trước

ngày 18/11/2022 và chuẩn bị các điều kiện để đón đoàn kiểm tra. Lưu ý: các trường THPT, các trung tâm gửi báo cáo và thời khóa biểu trực tiếp về Sở; Phòng GDĐT tập hợp báo cáo và thời khóa biểu theo đơn vị trường tiểu học, THCS và gửi về Sở GDĐT.

Mọi thắc mắc liên hệ với Sở GDĐT qua phòng GDTrH (Đ/c Ngô Hà Vũ, Phó Trưởng phòng GDTrH, SĐT: 0944514806) để được kịp thời giải đáp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở;
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, GDTrH.V(05)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Đức Thọ

STT	Họ tên giáo viên	Năm sinh	Quốc tịch	Ngày bắt đầu dạy tại trường
1				
2				
3				
4				
5				

b) Đánh giá về giáo viên: *(Năng lực ngôn ngữ, phương pháp giảng dạy, việc chấp hành pháp luật Việt Nam, nội quy nhà trường...)*

c) Hạn chế, tồn tại, vướng mắc:

6. Đội ngũ trợ giảng

a) Thông tin về trợ giảng:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năng lực ngoại ngữ <i>(Ghi theo bằng cấp/chứng chỉ năng lực 6 bậc, ghi rõ Đại học gì hoặc đơn vị cấp chứng chỉ)</i>	Ghi chú <i>(Ghi rõ GV của trường hay của Trung tâm NN)</i>
1			Ví dụ: Cử nhân tiếng Anh Đại học Thái Nguyên hoặc IELTS 6.5 IDP Úc	GV của trường
2				
3				
4				
5				

b) Đánh giá về trợ giảng: *(Năng lực ngôn ngữ, phương pháp, việc phối hợp với giáo viên, sự nhiệt tình, tích cực...)*

7. Những phản hồi từ cha mẹ học sinh: *(Về trung tâm, nhà trường, giáo viên, trợ giảng, giáo trình, kinh phí, sự tiến bộ của HS...)*

a) Tích cực:

b) Chưa tích cực:

8. Tài liệu, giáo trình sử dụng

a) Tài liệu sử dụng:

Lớp	Tên tài liệu	Số lượng HS có tài liệu	
1		SL HS có tài liệu/SL học sinh học theo học	Tỉ lệ %
2			
3			

Lớp	Tên tài liệu	Số lượng HS có tài liệu	
4			
...			

b) Đánh giá về tài liệu

- Ưu điểm:

- Hạn chế:

9. Kinh phí

a) Mức thu:

Đối tượng <i>(Ghi rõ lớp, nhóm lớp)</i>	Mức thu <i>(Ghi rõ đơn vị nghìn đồng/tiết)</i>	Số lượng HS được miễn học phí	Số lượng HS được giảm học phí

b) Các ý kiến phản hồi về kinh phí:

c) Việc trích kinh phí lại nhà trường, kế hoạch chi phần trích lại, việc quy định tại quy chế chi tiêu nội bộ (nếu có)

d) Thực hiện công khai về kinh phí:

10. Các hoạt động khác do trung tâm liên kết và GVNN được tổ chức

a) Tên hoạt động, thời gian thực hiện:

b) Đánh giá hiệu quả:

11. Đánh giá chung:

a) Ưu điểm:

b) Hạn chế, tồn tại, vướng mắc:

c) Giải pháp:

12. Kiến nghị, đề xuất

a) Với UBND tỉnh:

b) Với Sở GDĐT:

c) Với Phòng GDĐT:

d) Với Trung tâm Ngoại ngữ:

*** Lưu ý: Các nội dung báo cáo trên phải có minh chứng để đoàn kiểm tra.**

Nơi nhận:

HIỆU TRƯỞNG

-;
- Luru: VT, VP.

.....

Mẫu 2: Dành cho các trung tâm ngoại ngữ

CÔNG TY QUẢN LÝ TRỰC TIẾP
TRUNG TÂM.....

Số: /BC-TT.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Về việc triển khai thực hiện Đề án tăng cường giảng dạy tiếng Anh trong các trường phổ thông tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2026 năm học 2022-2023

1. Danh sách các trường liên kết

STT	Tên trường	Địa chỉ	Hiệu trưởng (Họ tên)	Số điện thoại	Email
1					
2					
3					

2. Việc cập nhật, ban hành các văn bản

a) Văn bản cấp trên

b) Văn bản đơn vị ban hành

3. Công tác tổ chức, quản lý, điều hành

a) Nội dung đã triển khai thực hiện

b) Thuận lợi

STT	Họ tên	Năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Số hộ chiếu	Thời gian bắt đầu làm việc	Thời gian kết thúc làm việc	Hạn Giấy phép lao động
1								
2								
3								
4								
5								
6								

b) Đánh giá về giáo viên: *(Năng lực ngôn ngữ, phương pháp giảng dạy, việc chấp hành pháp luật Việt Nam, nội quy nhà trường...)*

c) Hạn chế, tồn tại, vướng mắc:

6. Đội ngũ trợ giảng

a) Thông tin về trợ giảng:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năng lực ngoại ngữ <i>(Ghi theo bằng cấp/chứng chỉ năng lực 6 bậc, ghi rõ Đại học gì hoặc đơn vị cấp chứng chỉ)</i>	Ghi chú <i>(Ghi rõ GV của trường hay của Trung tâm NN)</i>
1			Ví dụ: Cử nhân tiếng Anh Đại học Thái Nguyên hoặc IELTS 6.5 IDP Úc	GV của trường
2				
3				
4				

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năng lực ngoại ngữ <i>(Ghi theo bằng cấp/chứng chỉ năng lực 6 bậc, ghi rõ Đại học gì hoặc đơn vị cấp chứng chỉ)</i>	Ghi chú <i>(Ghi rõ GV của trường hay của Trung tâm NN)</i>
5				

b) Đánh giá về trợ giảng: *(Năng lực ngôn ngữ, phương pháp, việc phối hợp với giáo viên, sự nhiệt tình, tích cực...)*

7. Những phản hồi từ cha mẹ học sinh

a) Tích cực:

b) Chưa tích cực:

8. Tài liệu, giáo trình sử dụng

a) Tài liệu sử dụng:

Lớp	Tên tài liệu	Số lượng HS có tài liệu	
		SL HS có tài liệu/SL học sinh học theo học	Tỉ lệ %
1			
2			
3			
4			
...			

b) Đánh giá về tài liệu

- Ưu điểm:

- Hạn chế:

9. Kinh phí

a) Mức thu: *Đối với các đơn vị có các mức thu khác nhau cần giải trình rõ*

STT	Mức thu <i>(Ghi rõ đơn vị nghìn đồng/tiết)</i>	Đối tượng <i>(Ghi đối tượng áp dụng mức thu cột 2)</i>	Số lượng HS được miễn học phí	Số lượng HS được giảm học phí
1				
2				
3				

b) Các ý kiến phản hồi về kinh phí:

c) Việc trích kinh phí lại nhà trường:

d) Thực hiện công khai về kinh phí:

10. Các hoạt động khác do trung tâm liên kết và GVNN được tổ chức

a) Tên hoạt động, thời gian thực hiện:

STT	Tên hoạt động	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức
1			
2			
3			

b) Đánh giá hiệu quả:

11. Đánh giá chung:

a) Ưu điểm:

b) Hạn chế, tồn tại, vướng mắc:

c) Giải pháp:

12. Kiến nghị, đề xuất

a) Với UBND tỉnh:

b) Với Sở GDĐT:

c) Với UBND huyện/thành phố:

d) Với Phòng GDĐT:

e) Với các nhà trường:

**** Lưu ý: Các nội dung báo cáo trên phải có minh chứng để đoàn kiểm tra.***

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;

- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

.....

